

1. Công ty TNHH MTV Gi.

Địa chỉ: thôn 3, xã T, thị xã Ng, tỉnh Th.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Tiên Gi - Giám đốc; có mặt.

2. Ông Mai Ngọc L, sinh năm 1952; địa chỉ: thôn Đ, phường N, thị xã Ng, tỉnh Th; ủy quyền cho chị Trần Thị H theo Giấy ủy quyền ngày 09/8/2022; chị Trần Thị H có mặt.

* *Người làm chứng:* Ông Ngô Ngọc B, sinh năm 1978; địa chỉ: số 8 Đặng Thai Mai, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Th; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 16/12/2020, Tổ tuần tra kiểm soát giao thông thuộc Đội 1 Phòng CSGT Công an tỉnh Th, gồm các đồng chí: Nguyễn Hữu N, Nguyễn Trường Th và Ngô Ngọc B tiến hành lập chốt kiểm soát phương tiện tham gia giao thông tại Km10+500 đường Ng - B thuộc địa phận thôn Th, xã T, thị xã Ng. Xe ô tô của lực lượng CSGT đỗ ở lề đường bên phải, có bố trí căng dây để báo hiệu khu vực CSGT làm nhiệm vụ.

Quá trình kiểm tra, đồng chí Ngô Ngọc B đã tiến hành dừng xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 do anh Mai Ngọc Ph, sinh năm 1978, trú tại thôn Đ, phường N, thị xã Ng điều khiển. Khi vừa ra tín hiệu dừng xe BKS 36A-292.24 nêu trên thì tiếp tục phát hiện xe ô tô Mazda BKS 36A-133.72 do ông Lê Công H, sinh năm 1968 trú tại thôn Th, xã T, thị xã Ng điều khiển lưu thông theo hướng xã T đi Quốc lộ 1A, cũng đang di chuyển đến nên đồng chí B cũng ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra nồng độ cồn.

Đồng chí B hướng dẫn cho xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 dừng đỗ vào lề đường bên phải rồi tiếp tục hướng dẫn xe Mazda BKS 36A-133.72 cũng dừng đỗ vào lề đường bên phải, trước đầu xe ô tô BKS 36A-292.24. Khi các phương tiện dừng bên lề đường, đồng chí B tiến lại cửa xe ô tô Mazda BKS 36A-133.72 yêu cầu anh H xuống xe để tiến hành kiểm tra nồng độ cồn. Khi anh H chuẩn bị xuống xe thì lúc này đồng chí B thấy có xe ô tô tải BKS 36C-133.59 do Lê Vinh C, sinh năm 1993, trú tại thôn H, phường M, thị xã Ng điều khiển đang di chuyển đến nên đồng chí B giờ gây điều khiển giao thông để ra tín hiệu cho xe ô tô tải BKS 36C-133.59 đi chậm lại, vì xe ô tô tải đang đi vào khu vực tổ CSGT đang thực hiện nhiệm vụ bên lề đường phải. Ra tín hiệu xong đồng chí B quay lại tiếp tục kiểm tra nồng độ cồn của anh H.

Khi anh H đang đứng ở bên cửa lái xe ô tô của mình để kiểm tra nồng độ cồn và thấy đồng chí B giờ gây điều khiển giao thông để yêu cầu xe tải BKS 36C-133.59 đi chậm lại nhưng anh Ph nghĩ rằng đồng chí B không kiểm tra xe của mình và ra hiệu cho mình được phép điều khiển xe BKS 36A-292.24 rồi đi

nên đã điều khiển xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 chuyển hướng ra lòng đường để tiếp tục tham gia giao thông. Khi xe ô tô BKS 36A-292.24 do anh Ph điều khiển chuyển hướng di chuyển ra đến khu vực gần giữa lòng đường (xe đang trong trạng thái chệch chéo, đuôi xe hướng vào trong lề đường bên phải). Lúc này, xe ô tô tải BKS 36C-133.59 cũng vừa đi đến nên phần mặt trước ngoài đầu bên phải Ba đờ xóc trước của xe ô tô BKS 36C-133.59 đã đâm va vào mặt ngoài cửa sau bên trái của xe ô tô BKS 36A-292.24, khiến cho xe i10 BKS 36A-292.24 lao lên phía trước tiếp tục đâm vào người anh H và đồng chí B đang đứng bên hông trái xe ô tô Mazda BKS 36A-133.72, khiến anh H và đồng chí B bị văng vào lề đường; xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 tiếp tục lao về phía xe trước khiến mặt trước ngoài đầu bên phải ba đờ xóc trước xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 đâm va vào má ngoài lớp trước bên trái, mặt ngoài la zăng lớp trước bên trái của xe ô tô Mazda BKS 36A-133.72, rồi văng lên phía trước xe ô tô Mazda BKS 36A-133.72 khoảng 15m mới dừng lại. Hậu quả:

- Xe ô tô tải BKS 36C-133.59, xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 và xe ô tô Mazda BKS 36A-133.72 bị hư hỏng.

- Tại biên bản xem xét dấu vết ngày 16/12/2020 của Công an thị xã Ng, anh Lê Công H bị các vết thương gồm vết thương cạnh hậu môn, kích thước 01cm x 02cm; tại vùng 1/3 trên đùi phải bị sưng nề.

- Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể anh Ngô Ngọc B bị các vết thương: Tại vị trí xương gò má bên trái ngay dưới đuôi mắt trái có các vết xước da rớm máu, kích thước 03cm x 04cm; tại vị trí ngón cái bàn tay trái có vết xước làm mất da rớm máu, kích thước 01cm x 1,5cm; tại vị trí lòng bàn tay trái có vết thương làm mất da không liên tục trên diện 07cm x 04cm.

- Anh Mai Ngọc Ph ngồi trong xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 không bị thương tích gì.

Sau khi tai nạn xảy ra Công an thị xã Ng đã đưa xe ô tô tải BKS 36C-133.59 cùng hàng hóa đi kiểm tra tải trọng, kết quả: Tổng trọng lượng là 55.170kg (tải trọng cho phép là 25.000kg), vượt 120% tải trọng.

** Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông*

- Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là tại Km10+500m đường đi Ng - Bãi Trành thuộc thôn Th, xã T, thị xã Ng, tỉnh Th, đường có chiều đi Bắc - Nam là đường hai chiều có độ rộng là 11m, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, có dải phân cách mềm (vạch sơn) chia làn giao thông, hướng Bắc đi B, hướng Nam đi Ng.

- Ghi nhận việc đánh số thứ tự: (1) vết tỳ trượt dạng vân lốp kích thước (1,1m x 0,26m); (2) Vị trí vết cà trượt dài 2m70; (3) Vị trí xe ô tô BKS 36A-133.72; (4) Vị trí xe ô tô BKS 36A-292.24; (5) Vị trí xe ô tô BKS 36C-133.59; (6) Vị trí vết màu nâu đỏ dạng máu kích thước (10x5)cm.

- Xác định điểm mốc: Lấy mép đường phía Tây đoạn xảy ra tai nạn làm vạch chuẩn; lấy biển báo số HS/10 đoạn xảy ra tai nạn làm điểm mốc.

- Khám nghiệm hiện trường theo chiều Bắc - Nam xác định:

(1) Vết tỳ trượt dạng vân lốp kích thước 1,1m x 0,26m tại mặt đường, đầu vết cách điểm mốc 6,5m, cách vạch chuẩn 4,6m; cuối vết cách vạch chuẩn là 4,5m.

(2) Vị trí vết cà trượt dài 2,7m đầu vết cách cuối vết (1) là 1,9m và cách vạch chuẩn 4,2m, cuối vết cách vạch chuẩn 3,1m.

(3) Vị trí xe ô tô BKS 36A-13372, bánh sau bên phải cách vạch chuẩn 0,7m, bánh trước bên phải cách vạch chuẩn 0,6m.

(4) Vị trí xe ô tô BKS 36A-292.24, bánh sau bên phải và vị trí bánh trước bên phải nằm đè lên vạch chuẩn sát với lan can bên đường; bánh sau bên trái cách bánh trước bên phải xe (3) là 15,1m.

(5) Vị trí xe ô tô BKS 36C-133.59, bánh sau cùng bên phải cách bánh trước bên trái xe (4) là 106m; bánh sau cùng bên phải xe cách vạch chuẩn 1,1m.

(6) Vị trí vết màu nâu đỏ dạng máu kích thước (10x5)cm, tâm vết cách vạch chuẩn 2m và cách bánh trước xe (3) là 1,9m.

** Khám nghiệm phương tiện:*

- Xe ô tô BKS 36A-133.72, do anh Lê Công H - là chủ sở hữu, xe và lái xe có các giấy tờ đầy đủ và còn giá trị pháp lý. Khám nghiệm phương tiện, ghi nhận: Mặt ngoài cửa trước cửa sau bên trái, mặt ngoài phần dưới bên trái khung xe, mặt ngoài trên bên trái đầu xe có các vết tỳ trượt làm sạch bụi đất, móp méo kim loại, các vết có chiều từ sau về trước, từ trái qua phải, chéch từ dưới lên trên, mặt các vết in dạng vân vải, bám dính chất màu đen dạng sơ vải, vị trí cao nhất của các vết cách mặt đất 98cm, đầu các vết cách mặt sau ba đờ sóc sau 189cm.

Mặt ngoài cửa trước bên trái, mặt ngoài phần dưới bên trái khung xe có vết tỳ trượt, cà trượt làm mòn sơn màu trắng, mòn xước, móp méo kim loại, kích thước 59cm x 9,5cm, các vết có chiều từ sau về trước, chéch từ trên xuống dưới, mặt các vết bám dính chất màu đen dạng cao su, các vết cao cách mặt đất 26cm- 35,5cm.

Má ngoài lốp trước bên trái, mặt ngoài la zăng lốp trước bên trái có vết cà trượt làm mòn cao su, kích thước 54cm x 22cm, vết có chiều từ ngoài vào tâm, mặt các vết bám dính chất màu trắng dạng sơn, vết nằm tương ứng từ hàng chữ số GR-100 đến hàng chữ BRID (theo ngược chiều chuyển động tiến).

Xe ô tô đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Xe ô tô BKS 36A-292.24 do ông Mai Ngọc L, trú tại thôn Đ, N, Ng (bồ đề của Phương) là chủ sở hữu, xe và lái xe có các giấy tờ đầy đủ và còn giá trị pháp lý. Khám nghiệm phương tiện, ghi nhận: Mặt ngoài cửa sau bên trái, mặt ngoài cửa trước bên trái, mặt ngoài phần trên khung xe bên trái có các vết cà trượt làm mòn sơn màu trắng; vỡ hoàn toàn kính chắn gió cửa trước, cửa sau bên trái; gãy rời gương chiếu hậu bên trái; mòn xước, móp méo rách kim loại KT(156x115)cm, đầu

vết có chiều từ sau về trước, chéch từ dưới lên trên. Mặt các vết bám dính chất màu cam và chất màu xanh dạng sơn, hiện tại vết cao cách mặt đất 31cm - 136cm, đầu các vết cách mặt sau ba đờ sóc sau 131cm.

Mặt ngoài cửa sau bên trái, mặt ngoài phần dưới khung xe bên trái có các vết tỳ trượt, cà trượt làm mòn sơn màu trắng; mòn xước, móp méo, rách kim loại KT(56x57)cm, các vết có chiều từ trên xuống dưới, từ sau về trước. Mặt các vết bám dính bụi đất và chất màu đen dạng cao su, các vết cao cách mặt đất 23cm-80cm.

Mặt ngoài bên trái đuôi xe, má ngoài lớp sau bên trái có các vết cà trượt làm mòn sơn màu trắng, mòn cao su, vỡ cụm đèn xi nhan sau bên trái; mòn xước, móp méo, rách kim loại KT(52x93)cm, đầu vết có chiều từ sau về trước, mặt các vết bám dính chất màu cam dạng sơn. Vị trí cao nhất của các vết cách mặt đất 93cm.

Mặt ngoài bên phải đầu xe, mặt ngoài cửa trước bên phải, mặt trước ngoài gương chiếu hậu bên phải, mặt trước bên phải kính chắn gió trước có các vết tỳ trượt làm sạch bụi bẩn, vỡ kính chắn gió, nứt vỡ bung bật nhựa, móp méo kim loại KT(159x87)cm. Các vết có chiều từ trước về sau, chéch từ dưới lên trên, mặt các vết in các vân dạng vân vãi, bám dính chất màu đen dạng xơ vãi, hiện tại vị trí cao nhất cách mặt đất 120cm.

Mặt và má ngoài lớp trước bên phải, mặt ngoài la răng lớp trước bên phải tương ứng hàng chữ số CP661 đến hàng số 165 có các vết tỳ trượt làm sạch bụi đất KT(50x41)cm, các vết có chiều từ ngoài vào tâm và tâm ra ngoài, mặt các vết bám dính chất màu đen dạng mặt vãi và in các vân dạng vân vãi.

Mặt và má ngoài lớp trước bên phải, cạnh la răng lớp trước bên phải tương ứng từ cuối hàng chữ số 661 đến hàng số 3817 (theo cùng chiều chuyển động tiến) có vết cà trượt làm mòn cao su, mòn xước kim loại KT(25x7)cm, mặt vết bám dính bụi đất và chất màu trắng đục dạng bột đá. Hiện tại lớp trước bên phải hết hơi.

Mặt trước ngoài bên phải đầu xe, mặt ngoài cửa trước bên phải có các vết cà trượt dạng đường thẳng song song, làm mòn sơn màu trắng, mòn xước rách kim loại KT(197x21,5)cm, các vết có chiều từ trước về sau chéch từ trên xuống dưới.

Hiện tại vết cao cách mặt đất 51cm - 76cm.

Mặt ngoài cửa sau bên phải bám dính chất màu nâu đỏ dạng máu KT(01x1,2)cm, vết cao cách mặt đất 103cm.

Mặt trước đầu ngoài bên phải ba đờ sóc trước có vết tỳ trượt, cà trượt KT(43x38)cm, vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải, mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su, in các hoa văn dạng hoa văn má lớp vết làm mòn sơn màu trắng, vết cao 20cm - 63cm.

Mặt và má ngoài lớp trước bên phải cạnh la răng lớp trước bên phải có vết cà trượt làm mòn cao su, kim loại KT(29x11,5)cm, vết có chiều từ ngoài vào

tâm chéch ngược chiều chuyển động tiến, vết nằm tương ứng hàng chữ NEXEN. Xe ô tô đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Xe ô tô BKS 36C-133.59 do Công ty TNHH MTV Gi, có trụ sở tại thôn 3, Tân Trường, Ng - là chủ sở hữu, xe và lái xe có các giấy tờ đầy đủ và còn giá trị pháp lý. Khám nghiệm phương tiện, ghi nhận: Mặt trước ngoài bên phải đầu xe có các vết cà trượt làm mòn sơn màu xanh, màu cam; vỡ cụm đèn pha và xi nhan trước bên phải, nứt vỡ nhựa, mòn xước cong vênh kim loại KT(120x115)cm, các vết có chiều từ trước về sau từ trái qua phải chéch từ trên xuống dưới, mặt các vết bám dính chất màu trắng dạng sơn, hiện tại các vết cao cách mặt đất 23cm - 138cm. Má ngoài lớp trước bên phải, mặt ngoài la răng lớp trước bên phải cạnh 05 ốc định vị la răng bên phải (tính từ chân van theo ngược chiều kim đồng hồ) có các vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn mòn rách cao su, mòn xước kim loại, các vết có chiều từ ngoài vào tâm, ngược chiều chuyển động tiến, mặt các vết tại vị trí la răng và ốc định vị la răng bám dính chất màu trắng dạng sơn.

Mặt ngoài phần sau chắn bùn trước bên phải, mặt trước ngoài khung chắn gầm bên phải có các vết tỳ trượt, cà trượt làm sạch bụi đất, mòn sơn màu vàng, mòn xước kim loại KT(103x60)cm, các vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải, từ trên xuống dưới. Mặt các vết bám dính chất màu trắng dạng sơn, chất màu đen dạng cao su, các vết cao cách mặt đất 27,5cm - 87,5cm. Xe ô tô đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, tạm giữ giấy tờ xe và GPLX của lái xe.

* Kết luận giám định số 275/PC09 ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Th kết luận:

- Va chạm giữa xe ô tô BKS 36C-133.59 với xe ô tô BKS 36A-292.24: Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước ngoài đầu bên phải Ba đờ xóc trước xe ô tô BKS 36C-133.59 với mặt ngoài cửa sau bên trái xe ô tô BKS 36A-292.24. Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS 36A-292.24 có hướng chuyển động cùng chiều, chéch từ phải sang trái so với hướng chuyển động của xe ô tô BKS 36C-133.59; xe ô tô BKS 36C-133.59 ở phía bên trái và có vận tốc lớn hơn so với xe ô tô BKS 36A-292.24.

- Va chạm giữa xe ô tô BKS 36A-292.24 với xe ô tô BKS 36A-133.72: Điểm va chạm đầu tiên: Mặt trước ngoài đầu bên phải ba đờ xóc trước xe ô tô BKS 36A-29224 với má ngoài lớp trước bên trái, mặt ngoài la răng lớp trước bên trái, tương ứng từ hàng chữ số “GR-100” đến hàng chữ “BRID” (theo ngược chiều chuyển động tiến) xe ô tô BKS 36A-133.72. Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS 36A-292.24 ở phía bên trái, chuyển động cùng chiều, chéch từ trái sang phải và có vận tốc lớn hơn so với xe ô tô BKS 36A-133.72.

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô BKS 36C-133.59 với xe ô tô BKS 36A-133.72.

* Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô BKS 36C-133.59: Ngày 28/12/2020, Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới Thanh Hóa đánh giá tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô BKS 36C-133.59:

- Không xác định được tình trạng an toàn kỹ thuật của phương tiện tại thời điểm trước và trong khi xảy ra tai nạn.

- Tại thời điểm kiểm tra xe ô tô BKS 36C-133.59, nhãn hiệu DONGFENG, số khung LGAX4DS37B-3028877, số động cơ L37530*87724808 không đảm bảo an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường.

- Khi phương tiện chờ hàng vượt quá trọng tải thiết kế của phương tiện thì không đảm bảo an toàn kỹ thuật về sức chịu tải của phương tiện.

Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐGTS ngày 25/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Th: Giá trị thiệt hại của xe ô tô BKS 36C-133.59 là 10.350.000 đồng; xe ô tô BKS 36A-292.24 là 120.610.270 đồng; xe ô tô BKS 36A-133.72 là 19.887.000 đồng.

Kết luận giám định pháp y về thương tích: Kết luận giám định số 262/2021/TTPY ngày 16/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Th kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Lê Công H tổng cộng là 52%, trong đó có các vết thương chính là gãy xương đùi phải, chấn thương khung xương chậu.

Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh Ngô Ngọc B nhưng anh B từ chối giám định và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đối với anh Mai Ngọc Ph: Khi nhận được tín hiệu yêu cầu dừng xe của lực lượng CSGT để kiểm tra, đã điều khiển xe dừng bên phải phía trước xe Cảnh sát giao thông. Sau khi dừng xe chờ kiểm tra, anh Ph thấy người CSGT đi lại kiểm tra xe Mazda, đồng thời khi thấy người Cảnh sát giao thông giơ gây điều khiển giao thông để ra tín hiệu cho xe ô tô tải BKS 36C-133.59 đi chậm lại, anh Ph nghĩ người CSGT không kiểm tra xe của anh và cho anh điều khiển xe đi tiếp nên anh đã bật xi nhan trái, điều khiển xe chuyển hướng ra khu vực giữa lòng đường để tiếp tục tham gia giao thông. Anh Ph điều khiển xe ô tô chuyển hướng nhưng thiếu chú ý quan sát, không phát hiện phía sau có xe ô tô tải đang di chuyển nên bị xe tải từ phía sau đâm trúng. Mặc dù anh Ph có thiếu quan sát khi chuyển hướng nhưng đây không phải là lỗi chính gây nên vụ tai nạn giao thông. Hành vi của anh Ph vi phạm điểm a, khoản 7, Điều 5 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt nên Cơ quan CSĐT đã chuyển tài liệu đến người có thẩm quyền xem xét xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với hành vi chở quá tải trọng của xe ô tô BKS 36C-133.59: Xe ô tô BKS 36C-133.59 do Lê Vinh C điều khiển chở đá cho Công ty TNHH MTV Gi vượt quá tải trọng cho phép (120%). Theo khai báo của ông Lê Tiến Gi - Giám

đốc Công ty, thì ông Giáo yêu cầu C phải nhận đủ 20m³ đá để chở và ông Giáo biết việc chở đủ khối lượng đá nêu trên thì sẽ quá tải trọng của xe nhưng vẫn yêu cầu C chở. Công ty TNHH MTV Gi là chủ phương tiện và anh Lê Vinh C là người điều khiển xe đã vi phạm Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt. Cơ quan CSĐT đã chuyển tài liệu đến người có thẩm quyền xem xét xử lý vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

Đối với Tổ cảnh sát giao thông gồm đồng chí Nguyễn Hữu Nam, Nguyễn Trường Th và Ngô Ngọc B thuộc Đội 1 Phòng CSGT Công an tỉnh Th được giao nhiệm vụ tuần tra kiểm soát lưu động và lập chốt đo nồng độ cồn để xử lý vi phạm trên tuyến đường quốc lộ Ng - B, Tổ tuần tra thực hiện theo kế hoạch được phê duyệt. Khi lập chốt kiểm tra có căng dây báo hiệu khu vực làm nhiệm vụ và để đèn báo tín hiệu của xe CSGT để cảnh báo.

Mặc dù Tổ tuần tra kiểm soát giao, thông không vi phạm pháp luật hình sự và pháp luật hành chính, nhưng trong quá trình lập chốt kiểm tra các phương tiện giao thông, đã để xảy ra tai nạn ở khu vực lập chốt kiểm soát. Cơ quan CSĐT đã có văn bản báo cáo Giám đốc Công an tỉnh và thông báo đến Phòng CSGT về nội dung vi phạm của các cá nhân để xem xét xử lý.

Vật chứng thu giữ: Giấy tờ của xe ô tô BKS 36C-133.59 gồm: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô; Giấy chứng nhận kiểm định đang được lưu trong hồ sơ vụ án. Giấy phép lái xe của Lê Vinh C Cơ quan CSĐT đã chuyển đến Công an thị xã Ng để ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Về dân sự: Anh Lê Công H đề nghị bồi thường tổng thiệt hại là 845.933.000 đồng, bao gồm chi phí điều trị, tổn thất sức khỏe tinh thần, tiền sửa chữa phương tiện, thiệt hại về kinh tế. Đến thời điểm xét xử, Công ty TNHH MTV Gi đã bồi thường được 43.000.000 đồng; bị cáo Lê Vinh C bồi thường 30.000.000 đồng cho bị hại Lê Công H.

Anh Mai Ngọc Ph đề nghị bồi thường tiền sửa xe là 120.610.270 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 211/2021/HS-ST ngày 22/12/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Th quyết định tuyên bố bị cáo Lê Vinh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Vinh C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Vinh C cho Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Ng, tỉnh Th giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người vi phạm phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cầm Lê Vinh C làm nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590, Điều 601, Điều 357 Bộ luật dân sự: Buộc Công ty TNHH MTV Gi phải bồi thường cho anh Lê Công H các khoản chi phí hợp lý trong thời gian điều trị vết thương và thiệt hại do xe ô tô bị hư hỏng gồm: Tiền viện phí, thuê xe, mua thuốc, tiền sao bệnh án có hóa đơn, chứng từ hợp lệ 52.000.304 đồng; tiền công người chăm sóc 15.000.000 đồng; tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương 44.000.000 đồng; tổn thất về tinh thần 44.700.000 đồng; tiền sửa xe ô tô 19.887.000 đồng. Tổng cộng: 175.587.000 đồng, khấu trừ 73.000.000 đồng bị cáo Lê Vinh C và Công ty TNHH MTV Gi đã bồi thường trước đó. Công ty TNHH MTV Gi còn phải bồi thường tiếp cho anh Lê Công H số tiền 102.587.000 đồng (Một trăm lẻ hai triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/12/2021, người bị hại anh Lê Công H kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị hủy bản án sơ thẩm với các lý do: Chưa làm rõ nguyên nhân và người trực tiếp gây ra tai nạn cho bị hại; có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội; không xác định mức bồi thường thiệt hại của doanh nghiệp do bị hại không điều hành được và phải điều trị vết thương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và xuất trình các chứng từ đi bệnh viện chữa bệnh sau khi xét xử sơ thẩm tổng cộng 37.000.000 đồng.

Luật sư Nguyễn Hồng Hải bảo vệ quyền lợi cho bị hại đề nghị xem xét trách nhiệm của các cảnh sát giao thông cụ thể là ông Ngô Ngọc B để tránh bỏ lọt tội phạm.

Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và nhất trí thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho anh H do chi phí chữa trị vết thương sau khi xét xử sơ thẩm số tiền 30.000.000 đồng.

Đại diện Công ty TNHH MTV Gi nhất trí bồi thường thêm cho bị hại là anh H như thỏa thuận của anh H và bị cáo C số tiền là 30.000.000 đồng. Đối với khoản thiệt hại do Công ty không có sự điều hành của anh H thì Công ty TNHH MTV Gi không nhất trí vì không có chứng cứ chứng minh.

Kiểm sát viên trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và xử phạt bị cáo C 12 tháng tù nhưng cho

hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với kháng cáo của anh H và Luật sư đề nghị xem xét về dấu hiệu bỏ lọt tội phạm thì xét thấy trong quá trình điều tra không có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh và hình phạt đối với bị cáo C.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đối với kháng cáo của anh H đề nghị xác định mức bồi thường thiệt hại của Công ty do anh H phải điều trị vết thương thì Tòa án cấp sơ thẩm đã giành quyền khởi kiện cho bị hại nên không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của đương sự tại phiên tòa phúc thẩm Công ty Gi bồi thường cho anh H 30.000.000 đồng chi phí chữa vết thương sau khi xét xử sơ thẩm.

Luật sư Phạm Thị Thu bào chữa cho bị cáo C: Nhất trí quan điểm của Kiểm sát viên, đề nghị giữ nguyên phần trách nhiệm hình sự, không có cơ sở hủy bản án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị giữ nguyên phần bồi thường thiệt hại của Tòa án cấp sơ thẩm và công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm là Công ty Gi bồi thường cho anh H 30.000.000 đồng chi phí chữa vết thương.

Người bị hại là anh Mai Ngọc Ph không có kháng cáo nhất trí quyết định của bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Mai Ngọc Lan do chị Trần Thị Hiệp đại diện trình bày: Sau khi xét xử sơ thẩm không có kháng cáo, nhất trí với bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Các quyết định tố tụng và hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng đều được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp. Kháng cáo của người bị hại trong thời hạn luật định, đủ điều kiện xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ vào lời khai nhận của bị cáo Lê Vinh C phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản và bản ảnh khám nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y về thương tích của bị hại, lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác, có đầy đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 16 giờ 40 phút ngày 16/12/2020, Lê Vinh C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-133.59 chở quá trọng tải 120% đi qua đoạn đường Km 10+500 thuộc thôn Th, xã T, thị xã Ng và tại thời điểm này có lực lượng cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ kiểm tra nồng độ cồn đối với các lái xe. Do không chú ý quan sát nên bị cáo C không thấy hiệu lệnh của cảnh sát giao thông nên không giảm tốc độ, đồng thời do xe tải do C điều khiển chở quá trọng

tải 120% quá nặng nên khi thấy xe ô tô nhãn hiệu i10 BKS 36A-292.24 do anh Mai Ngọc Ph chuyển hướng, C không xử lý phanh kịp nên xe ô tô tải do C điều khiển đã đâm vào hông phải của xe ô tô BKS 36A-292.24 do anh Ph điều khiển làm xe của anh Ph va vào Mazda BKS 36A-133.72 và va vào người anh Lê Công H, anh Nguyễn Ngọc B đang đứng cạnh đầu xe để thực hiện việc kiểm tra nồng độ cồn. Hậu quả anh H bị thương ở phần đùi, hông, tổn hại sức khỏe tổng cộng 52%; xe ô tô i10 BKS 36A-292.24 bị hư hỏng nặng thiệt hại 120.610.270 đồng; xe ô tô Mazda BKS 36A-133.72 bị móp méo cánh cửa trước bên trái thiệt hại 19.887.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Lê Vinh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo C 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[2.2] Xét kháng cáo của người bị hại đề nghị hủy bản án sơ thẩm thấy rằng: Đối với yêu cầu nội dung kháng cáo của bị hại đề nghị làm rõ nguyên nhân và người trực tiếp gây ra tai nạn làm bị hại bị thương, nội dung này đã được nêu rõ trong cáo trạng và bản án sơ thẩm: Vụ tai nạn này có tính chất liên hoàn, nguyên nhân chính là do bị cáo C điều khiển xe ô tô tải chở quá trọng tải và không làm chủ được tốc độ, thiếu quan sát nên khi xe ô tô BKS 36A-292.24 đang chuyển hướng sang trái thì xe ô tô tải do C điều khiển đã đâm vào xe ô tô BKS 36A-292.24 làm xe này va vào anh Lê Công H và xe ô tô BKS 36A-133.72; hậu quả anh H bị gãy xương đùi, xương chậu, phù hợp hướng va chạm giữa các xe ô tô. Như vậy, người trực tiếp gây tai nạn cho anh H là bị cáo C. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đúng tội danh và hình phạt đối với bị cáo C.

[2.3] Đối với kháng cáo của bị hại cũng như Luật sư Nguyễn Hồng Hải đề nghị xem xét về trách nhiệm hình sự đối với anh Ngô Ngọc B thì thấy rằng trong quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và đến khi xét xử phúc thẩm không có tài liệu, chứng cứ xác định có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Do đó, không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người bị hại là anh H đề nghị hủy Bản án sơ thẩm.

[2.4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tòa án cấp sơ thẩm buộc Công ty TNHH MTV Gi phải bồi thường cho anh H tổng số tiền 175.587.000 đồng là chưa chính xác bỏ sót 304 đồng trong khoản tiền viện phí, thuê xe, mua thuốc, tiền sao bệnh án có hóa đơn, chứng từ hợp lệ (52.000.304 đồng); như vậy tổng số tiền Công ty TNHH MTV Gi phải bồi thường cho anh H là 175.587.304 đồng; thiếu sót của cấp sơ thẩm là do tính toán sai nên cấp phúc thẩm sửa lại cho chính xác. Sau khi khấu trừ số tiền đã bồi thường 73.000.000 đồng, Công ty TNHH MTV Gi còn phải bồi thường tiếp 102.587.304 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, anh H xuất trình hóa đơn chi phí chữa trị vết thương sau khi xét xử sơ thẩm nhưng các đương sự là bị cáo C, đại diện Công ty Gi và anh H đã nhất trí thỏa thuận: Công ty Gi bồi thường cho anh H số tiền 30.000.000 đồng, xét thấy thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện,

không trái pháp luật nên được công nhận. Ý kiến và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Về án phí: Bị cáo Lê Vinh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự;

Sửa một phần về trách nhiệm bồi thường dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 211/2021/HS-ST ngày 22/12/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Th:

1. Tuyên bố: Lê Vinh C phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm d khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Vinh C 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Vinh C cho Ủy ban nhân dân phường Mai Lâm, thị xã Ng, tỉnh Th giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người vi phạm phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm Lê Vinh C làm nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590; Điều 601; Điều 357 Bộ luật dân sự;

Buộc Công ty TNHH MTV Gi phải bồi thường cho anh Lê Công H các khoản chi phí hợp lý trong thời gian điều trị vết thương và thiệt hại do xe ô tô bị hư hỏng gồm: Tiền viện phí, thuê xe, mua thuốc, tiền sao bệnh án có hóa đơn, chứng từ hợp lệ 52.000.304 đồng; tiền công người chăm sóc 15.000.000 đồng; Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị vết thương 44.000.000 đồng; tổn thất về tinh thần 44.700.000 đồng; tiền sửa xe ô tô 19.887.000 đồng. Tổng cộng 175.587.304 đồng, khấu trừ 73.000.000 đồng bị cáo Lê Vinh C và Công ty TNHH MTV Gi đã bồi thường trước đó, Công ty TNHH MTV Gi còn phải bồi thường tiếp cho anh Lê Công H số tiền 102.587.304 đồng (*Một trăm lẻ hai triệu, năm trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm linh bốn đồng*). Ghi nhận sự thỏa thuận giữa Công ty TNHH MTV Gi do ông Lê Tiến Gi đại diện và bị cáo Lê Vinh C với người bị hại là anh Lê Công H: Công ty TNHH MTV Gi bồi thường cho anh Lê Công H số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) là chi phí khám, điều trị vết thương của anh H sau khi xét xử sơ thẩm. Tổng cộng số tiền Công ty

TNHH MTV Gi còn phải bồi thường cho anh Lê Công H là 132.587.304 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu năm trăm tám mươi bảy nghìn ba trăm linh bốn đồng*).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày anh Lê Công H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH MTV Gi không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền trên cho anh H, thì phải trả lãi đối với số tiền chưa thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Giành quyền cho anh Lê Công H khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại của Công ty TNHH TM và vận tải H trong thời gian anh phải điều trị vết thương bằng một vụ án khác khi anh có yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ chứng minh thiệt hại.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Vinh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THẨM PHÁN

CÁC THẨM PHÁN

- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA PHÚC THẨM

Ngô Tự Học

Nguyễn Văn C

Trần Văn Tuân

